

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 14/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Hoàn

Bà Đặng Thị Phương Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 01/11/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2021/HSST-QĐ ngày 18/11/2021, Quyết định số 55/2021/HSST-QĐ ngày 07/12/2021 và Quyết định số 63/2021/HSST-QĐ ngày 27/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1989, tại tỉnh Tiền Giang. Trú tại: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Y (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1988, bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021, chuyển tạm giam ngày 14/5/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người khuyết tật nặng, không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng thời gian từ ngày 30/01/2021 đến ngày 11/5/2021, T đã nhiều lần bán ma túy cho Ngô Thái B, Phạm Trọng T, Nguyễn Hoài N và nhiều đối tượng khác (không rõ họ, tên) trên địa bàn huyện Cai Lậy. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11/5/2021, tại ấp Bình Chánh Đông, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang khi T đang điều khiển xe moto biển số 94D1-331.06 đi bán một bịch ma túy, để trong gói thuốc hiệu Olympic cất giấu trong hộc phía trước bên trái xe moto thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bịch nylon màu trắng hàn kín xung quanh, kích thước (2,5cm x 3,5cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen; 01 bao thuốc lá hiệu Olympic; 01 xe moto biển số 94D1-331.06; tiền Việt Nam 1.000.000 đồng.

Nguyễn Văn T khai nhận còn cất giấu ma túy tại nhà thuộc Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi ở của T thu giữ các vật chứng gồm: 30 bịch nylon hàn kín xung quanh bên trong có chứa tinh thể màu trắng (gồm 07 bịch có kích (2,5cm x 3,5cm); 19 bịch có kích thước (1,5cm x 3cm), 04 bịch có kích thước (1,5cm x 2cm)) được cất giấu trong một cái bóp màu đỏ trắng có dây kéo, để trong túi quần bên trái màu đen treo trên sào quần áo. Tất cả các bịch nylon chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư có ký hiệu số 02. Ngoài ra còn thu giữ các đồ vật T dùng để mua bán ma túy gồm: 01 hột quẹt gas màu tím; 01 ống nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 02 cây kéo bằng kim loại; 03 ly nhựa màu trắng; 71 bịch nylon hàn kín xung quanh để hờ một đầu.

Kết luận giám định số 84/KLGD-PC09 ngày 13/5/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận, các mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 là ma túy, có khối lượng 0,7911 gam, loại Methamphetamine. Các mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 là ma túy, có khối lượng 5,8968 gam, loại Methamphetamine.

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang đã hoàn lại mẫu sau giám định được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 84/1 và 84/2.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội hành vi phạm tội của mình, tự nguyện khai báo nơi cất giấu ma túy, bị cáo là người khuyết tật nặng.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSHCL ngày 05/10/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng b, i khoản 2 Điều 251, điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ

luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt từ 05 năm đến 06 năm tù giam.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu thiêu hủy 02 bì thư được niêm phong ký hiệu số 84/1 và 84/2 (mẫu sau giám định); 01 hột quẹt gas màu tím; 01 ống nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 02 cây kéo bằng kim loại; 03 ly nhựa màu trắng; 71 bịch nylon hàn kín xung quanh để hở một đầu; 01 bao thuốc lá hiệu Olympic; 01 cái bóp đồ màu trắng có dây kéo. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Buộc bị cáo nộp lại số tiền 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng) tiền thu lợi bất chính nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho chị Nguyễn Thị N 01 xe moto biển số 94D1-331.06.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Từ ngày 30/01/2021 đến ngày 11/5/2021 Nguyễn Văn T đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Ngô Thái B, Phạm Trọng T, Nguyễn Hoài N và nhiều người (không rõ họ, tên). Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11/5/2021 tại ấp Bình Chánh Đông, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đang tàng trữ 6,6879 gam ma túy mục đích để mua bán thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ và vật chứng có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy, trọng lượng 6,6879 gam, mục đích để mua bán thu lợi bất chính, từ ngày 30/01/2021 đến ngày 11/5/2021 bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Ngô Thái B, Phạm Trọng T, Nguyễn Hoài N và nhiều người (không rõ họ, tên) trên địa bàn huyện Cai Lậy để thu lợi số tiền khoảng 42.000.000 đồng nên vi phạm điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, bởi lẽ

tất cả các loại ma túy đều là chất gây nghiện, gây tác hại rất nghiêm trọng về thể chất và tinh thần cho người sử dụng, do đó Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán ma túy. Bị cáo là người thành niên có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là rất nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều lần, tại phiên tòa bị cáo khai nhận từ ngày 30/01/2021 đến ngày 07/5/2021, bị cáo đã 07 lần mua ma túy, mỗi lần mua với giá 5.000.000 đồng bán thu lợi được 7.000.000 đồng, tổng cộng bị cáo đã thu lợi được số tiền 42.000.000 đồng dùng để trả nợ và tiêu xài cá nhân, lần thứ 7 mua về chưa bán hết thì bị bắt và thu giữ tang vật do đó cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh theo pháp luật để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người khuyết tật nặng quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên được áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[5] Đối với đối tượng tên Minh đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T do không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 bì thư được niêm phong ký hiệu số 84/1 và 84/2 (mẫu sau giám định) bên trong chứa ma túy là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. Các đồ vật gồm: 01 hột quẹt gas màu tím; 01 ống nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 02 cây kéo bằng kim loại; 03 ly nhựa màu trắng; 71 bịch nylon hàn kín xung quanh để hờ một đầu; 01 bao thuốc lá hiệu Olympic; 01 cái bóp đỏ màu trắng có dây kéo là dụng cụ bị cáo dùng để cất giữ, mua bán ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Chiếc xe moto biển số 94D1-331.06 do chị Nguyễn Thị N mua bị cáo sử dụng vào việc phạm tội chị Nhã không biết nên trả lại cho chị Nhã;

Tiền thu lợi bất chính bị cáo mỗi lần mua ma túy là 5.000.000 đồng bán lại được 12.000.000 đồng, thu lợi 7.000.000 đồng, bị cáo đã thực hiện 6 lần mua bán ma túy nên thu lợi 42.000.000 đồng, lần thứ 7 chưa bán hết thì bị bắt cùng tang vật. Do đó, chỉ buộc bị cáo nộp lại 42.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính nộp ngân sách nhà nước.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ mức hình phạt, xử lý vật chứng là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu thiêu hủy 02 bì thư được niêm phong ký hiệu số 84/1 và 84/2 (mẫu sau giám định); 01 hột quẹt gas màu tím; 01 ống nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 02 cây kéo bằng kim loại; 03 ly nhựa màu trắng; 71 bịch nylon hàn kín xung quanh để hờ một đầu; 01 bao thuốc lá hiệu Olympic; 01 cái bóp đồ màu trắng có dây kéo. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Buộc bị cáo nộp lại số tiền 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng) tiền thu lợi bất chính nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho chị Nguyễn Thị N 01 xe moto biển số 94D1-331.06.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn An